

Bản án số: 26/2018/HS-ST
Ngày 22 - 10 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Vân Anh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Quang Vinh

Bà Ngô Thị Diệp

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Thủy – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hùng Khánh - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân huyện Tam Đường xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2018/HSST ngày 22 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2018/QĐXXST-HS ngày 08/10/2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Phàn A H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh năm: 1982; Nơi sinh: huyện Đ, Lai Châu; Nơi ĐKKHKT: Bản T, xã H, huyện Đ, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động Tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Họ và tên cha: Phàn A T (sinh năm 1956); Họ và tên mẹ: Tẩn Thị T (sinh năm: 1955); Gia đình bị can có 04 anh chị em, bị can là con thứ 02 trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị H (sinh năm 1980); Con: bị cáo có hai con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền sự: Không; Tiền án: Bị can có hai tiền án:

Tại bản án số 13/2012/HSSTT ngày 30/11/2012, Phàn A H bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đường áp dụng khoản 1 Điều 194; Điều 20, Điều 53; khoản 1 Điều 46 BLHS. Xử phạt Phàn A H 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 13/01/2017, bị TAND huyện Tam Đường áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Xử phạt Phàn A H 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 09/2017/HSST ngày 13/01/2017. Đến tháng 11/2017 H chấp hành xong hình phạt, tính đến lần phạm tội này chưa được xóa án tích

Bị cáo Phàn A H bị tạm giữ từ ngày 20/6/2018 đến ngày 29/6/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 18/8/2018, bị cáo bị bắt tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

- Bị hại:

1. Anh Phạm Văn H, sinh năm: 1994 (Vắng mặt có lý do)

2. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1974 (ủy quyền tham gia tố tụng cho bị hại Phạm Văn H (con trai bà D))

Cùng địa chỉ: Bản M, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lai Châu.

- *Người làm chứng*: Lò Văn T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Bản K, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lai Châu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 08 giờ sáng ngày 19/6/2018, Phan A H đi chợ trung tâm thị trấn Tam Đường thì gặp 01 người nam giới dân tộc Thái khoảng 30 tuổi (H không biết họ, tên). Qua nói chuyện H biết người này ở huyện Tân Uyên lên làm thuê ở huyện Tam Đường cũng là đối tượng nghiện ma túy. Do không có tiền để mua ma túy về sử dụng nên H và người nam giới dân tộc Thái bàn bạc thống nhất đến tối sẽ đi quanh thị trấn Tam Đường xem có nhà nào sơ hở sẽ vào trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu sài.

Sau khi bàn bạc thống nhất xong H đi về nhà, như đã hẹn đến khoảng 21 giờ cùng ngày H gặp người nam giới dân tộc Thái ở ngã tư gần khách sạn Putaleng. Gặp nhau H thấy trên tay người nam giới dân tộc Thái có cầm 01 bao tải xác rắn màu vàng, rồi cả hai cùng đi về phía nhà thi đấu huyện Tam Đường ngồi chơi đến khoảng 04 giờ sáng ngày 20/6/2018 thì đi vào nhà bà Nguyễn Thị D ở bản M, thị trấn Đ, huyện Đ để trộm cắp tài sản. Khi vào đến chuồng gà người nam giới dân tộc Thái lấy từ trong bao tải xác rắn mang theo từ trước 01 bao tải xác rắn màu đỏ đưa cho H và lấy 01 chiếc kim cộng lực để cắt khóa chuồng gà rồi chui vào trong bắt 01 con gà trống, giống gà chọi, lông màu đen, tía, chân vàng ra bỏ vào bao tải xác rắn màu đỏ rồi bảo H mang ra ngoài ngã ba gần nhà bà D đợi. Còn người nam giới dân tộc Thái tiếp tục chui vào trong để bắt thêm gà mang ra sau rồi cùng mang đi bán. H ra ngã ba đợi khoảng 10 phút thì người nam giới dân tộc Thái ra mang theo 03 con gà gồm: 01 gà mái, giống gà chọi, lông màu nâu, chân vàng; 01 gà trống, giống gà ta, lông màu vàng, xanh đen, chân vàng; 01 gà trống, giống gà ta, lông màu vàng, xanh đen, chân vàng và cho cả 3 con gà vào bao tải xác rắn màu đỏ rồi bảo H mang cả 04 con gà ra chợ bán và hẹn gặp nhau ở ngã ba bản Đồng Tâm, thị trấn Tam Đường để chia tiền bán gà. Sau đó người thanh niên dân tộc Thái cầm bao tải màu vàng và kim cộng lực đi về hướng Trung tâm hội nghị huyện Tam Đường. Phan A H xé bao tải màu đỏ bên trong có chứa 04 con gà vừa trộm cắp được mang ra chợ trung tâm thị trấn Tam Đường để bán nhưng chưa kịp bán thì bị anh Văn H và tổ công tác Công an huyện Tam Đường bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng.

Việc Phan A H bị bắt quả tang cùng với vật chứng có anh Lò Văn T làm chứng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phan A H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Các vấn đề khác của vụ án:

Đối với người đàn ông dân tộc Thái cùng tham gia trộm cắp tài sản với Phan A H (theo lời khai của H) do nhân thân lai lịch không rõ ràng nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý trong cùng vụ án.

Theo kết luận định giá ngày 20/6/2018 của Hội định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tam Đường 04 con gà mà Phan A H trộm cắp có giá trị như sau:

- 01 gà trống, giống gà chọi, lông màu đen, tía, chân vàng có trọng lượng 3,4 kg, giá trị tại thời điểm mất là 612.000 đồng;
- 01 gà mái, giống gà chọi, lông màu nâu, chân vàng có trọng lượng 2,3 kg, giá trị tại thời điểm mất là 414.000 đồng;
- 01 gà trống, giống gà ta, lông màu vàng, xanh đen, chân vàng có trọng lượng 1,1 kg, giá trị tại thời điểm mất là 148.000 đồng;
- 01 gà trống, giống gà ta, lông màu vàng, xanh đen, chân vàng có trọng lượng 0,8 kg, giá trị tại thời điểm mất là 108.000 đồng.

Cả bốn con gà có tổng trọng lượng là 7,6 kg và có tổng giá trị tài sản định giá là 1.282.000 đồng (Một triệu hai trăm tám mươi hai nghìn đồng chẵn).

Bản cáo trạng số 15/CT - VKSTĐ ngày 22/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường đã truy tố Phan A H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận và bản cáo trạng nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Phạm Văn H vắng mặt trong quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt anh H, bà D đều cho rằng gia đình đã nhận lại được 04 con gà bị Phan A H lấy trộm, nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Đối với 01 (một) ổ khóa Việt Tiệp màu đen kích thước 5x4cm bị cắt đứt rời phần lẫy khóa do giá trị tài sản không lớn nên anh Văn H không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H từ 09 đến 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam cho bị cáo; Áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; Về trách nhiệm dân sự bị hại anh Phạm Văn H không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường gì nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết; Xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 (một) ổ khóa Việt Tiệp màu đen kích thước 5x4cm bị cắt đứt rời phần lẫy khóa bằng một vết cắt mới và 01 (một) bao tải xác rắn màu đỏ bị rách nhăm nhở kích thước 94 x 55cm, trên một mặt bao có 06 dòng chữ, bao cũ đã qua sử dụng; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo H không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Phan A H thể hiện việc nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vào khoảng 04 giờ, ngày 20 tháng 6 năm 2018, Phần A H vì mục đích tư lợi cá nhân đã thực hiện hành vi trộm cắp 04 con gà có tổng trọng lượng 7,6 kg trị giá 1.282.000 đồng của gia đình anh Phạm Văn H và Nguyễn Thị D ở bản M, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lai Châu. Trên đường H mang tài sản trộm cắp được đi tiêu thụ thì bị anh H và tổ công tác Công an huyện Tam Đường bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng vào hồi 04 giờ 45 phút cùng ngày tại khu vực chợ trung tâm, thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Phần A H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được điều đó nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Tuy giá trị tài sản bị cáo H trộm cắp lần này dưới 2.000.000 đồng, nhưng ngày 13/01/2017 bị cáo H đã bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đường xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 09/2017/HSST. Đến tháng 11/2017, H chấp hành xong hình phạt, tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp lần này bị cáo chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi của bị cáo H cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo H có nhân thân xấu, bị cáo có 02 tiền án và đã phải đi chấp hành án, chịu sự giáo dục nghiêm khắc, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, bị hại trong đơn xin xét xử vắng mặt đã xin giảm hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại anh Phạm Văn H bà Nguyễn Thị D không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án: đối với 01 (một) ổ khóa Việt Tiệp màu đen kích thước 5x4cm bị cắt đứt rời phần lẫy khóa bằng một vết cắt mới và 01 (một) bao tải xác rắn màu đỏ bị rách nham nhờ kích thước 94 x 55cm, trên một mặt bao có 06 dòng chữ, bao cũ đã qua sử dụng là vật chứng liên quan đến tội phạm nhưng không có giá trị, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 1, khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự

1. Tuyên bố bị cáo Phàn A H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Phàn A H **09** (chín) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 10 ngày tạm giữ, còn phải chấp hành **08** (tám) tháng **20** (Hai mươi) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/8/2018.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy: đối với 01 (một) ổ khóa Việt Tiệp màu đen kích thước 5x4cm bị cắt đứt rời phần lẫy khóa bằng một vết cắt mới và 01 (một) bao tải xác rắn màu đỏ bị rách nham nhở kích thước 94 x 55cm, trên một mặt bao có 06 dòng chữ, bao cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15giờ 00 phút ngày 24/8/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đường với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tam Đường).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo lên tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tam Đường;
- Chi Cục THADS huyện Tam Đường;
- Công an huyện Tam Đường;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Hoàng Thị Vân Anh